**HƯỚNG DẪN CHẤM NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đề\câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** |  | | **501** | D | A | C | A | D | A | C | | **502** | B | D | B | D | C | A | A | | **503** | C | C | D | C | A | B | B | | **504** | D | B | D | B | B | C | A | | Mỗi câu  đúng  0,5 |
|  | **8** | Ba dòng thơ trên trước hết cho ta hiểu: Muốn có được trái ngọt, hoa thơm, mùa màng bội thu phải trải qua quá trình tích lũy, trải qua những khắc nghiệt của cuộc đời, trải qua những tháng ngày vất vả, cực nhọc chăm sóc, vun trồng.. Qua đó, tác giả muốn nhấn mạnh: Sự cần mẫn kiên trì, quyết tâm vượt gian khổ sẽ mang đến những thành quả tốt đẹp. | 1,0 |
|  | **9** | **a. Về kĩ năng**  - Biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội, kết hợp các thao tác: giải thích, phân tích, chứng minh.  - Viết đủ và rõ bố cục; luận điểm đúng đắn, rõ ràng, sáng tỏ.  - Diễn đạt lưu loát.  **b. Về kiến thức**  Bài viết có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần có các ý cơ bản sau:  **\* Mở đoạn:**  **-** Giới thiệu vấn đề nghị luận  **\*. Thân đoan:**  **-** *Giải thích***:** Ý chí, nghị lực sống của con người là sự nhẫn nại, cố gắng, quyết tâm vươn lên, theo đuổi mục tiêu của mình cho dù gặp nhiều khó khăn, trở ngại và vấp ngã  **-** *Bàn luận***:** +Ý chí sẽ giúp con người đối diện với những khó khăn thử thách và vượt qua chúng một cách dễ dàng.  + Ý chí giúp con người có được niềm tin vào bản thân, có tinh thần lạc quan, có động lực để đạt được mục đích.  + Người có ý chí sẽ luôn được mọi người yêu mến, ngưỡng mộ.  DC:  *- Mở rộng:* Nếu như ta không có ý chí, khi ta gặp khó khăn, thử thách dễ bị chán nản buông xuôi, phó mặc cho số phận, từ đó dẫn dến thất bại trong cuộc sống.Đây là lối sống tiêu cực cần phải lên án.  ***-*** *Nhận thức hành động:…*  \* **Kết đoạn:** - Khẳng định lại về ý nghĩa quan trọng của ý chí, nghị lực | 0,25  1,25 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | ***a.Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm văn học*** *(tác phẩm truyện)*  - Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.  Phân tích được nội dung cơ bản và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của truyện  - Trình bày sạch đẹp, chữ viết rõ ràng, không sai chính tả. | 0,25 |
|  | ***b. Xác định đúng yêu cầu của đề*:** Phân tích một tác phẩm văn học. Bài viết có sự sáng tạo. | 0,25 |
|  | HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  *\*Mở bài:*  - Giới thiệu ngắn gọn tác phẩm truyện (nhan đề, tác giả).  - Nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.  *\*Thân bài:*  - Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm.  - Trích dẫn 1 số bằng chứng để làm sáng tỏ chủ đề tác phẩm.  - Chỉ ra và phân tích một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.  - Trích dẫn 1 số bằng chứng để làm sáng tỏ đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm*.*  *\*Kết bài:*  - Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. | 0,5  0,25    0,75  0,75  0,25  0,5 |
|  | | **c. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| **d. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,25 |

**MA TRẬN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | **4** | **0** | **4** | **1** | **0** | **1** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản phân tích một tác phẩm văn học: **truyện** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **2\*** | **40** |
| **Tổng** | | | **10** | **5** | **10** | **30** | **0** | **35** | **0** | **10** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **15%** | | **40%** | | **35%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **55%** | | | | **45%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc.  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.  **Vận dụng:**  - Vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đọc hiểu văn bản thơ. | 4TN | 4TN  1TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm văn học. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | | |  | **4TN** | **4TN**  **1TL** | **1TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** | | |  | **30%** | **30%** | **20%** | **20%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |